

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐẮK NÔNG
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

*

Số 231 -CV/ĐUK

*V/v triển khai Kế hoạch hành động
số 96/KH-UBND, ngày 26/02/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Nông, ngày 12 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: TCCS Đảng trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông "về việc triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2021.

Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đề nghị cấp ủy các TCCS đảng có liên quan, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch; tổ chức thực hiện phù hợp với cơ quan mình; đồng thời, cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hàng năm để triển khai thực hiện.

Nhận được công văn này, yêu cầu cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc có liên quan, nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu Văn thư ĐUK.



**L/ BAN THƯỜNG VỤ
CHANH VĂN PHÒNG**

Lê Văn Phòng

Số: 96 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 26 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2021 và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19; cải thiện điểm số và thứ hạng của các chỉ số, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2021

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý thủ tục hành chính, giảm thiểu thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan hành chính nhà nước, cụ thể như sau:

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh được công bố công khai; tiếp tục rà soát các quy định về điều kiện kinh doanh, các thủ tục hành chính không còn phù hợp, trái với quy định của pháp luật để bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ theo thẩm quyền, bảo đảm hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Tất cả các quy hoạch, cơ chế chính sách của tỉnh, địa phương và của ngành, tài liệu về ngân sách chi tiết của tỉnh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, địa phương.

- Rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (bao gồm cả thủ tục phê duyệt thiết kế xây dựng công trình, kết nối với đường giao thông, cấp thoát nước, nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng, đăng ký tài sản sau hoàn công,...); thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống dưới 10 ngày làm việc.

- Thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư giảm xuống còn 05 ngày làm việc.

- Phấn đấu 100% hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp giải quyết đúng hạn và trước hạn (không quá 02 ngày làm việc), không có hồ sơ quá hạn.

- Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- 100% doanh nghiệp kê khai và nộp thuế điện tử; hoàn thuế trước, kiểm tra sau: dưới 6 ngày; kiểm tra trước, hoàn thuế sau: dưới 40 ngày. Đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra theo đúng quy trình, theo đúng các quy định và giải quyết đúng hạn.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ đồng bộ với cải cách thủ tục hành chính: Phấn đấu năm 2021, hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 4, trong đó phấn đấu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân như (y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội); hoàn thành xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; xây dựng và triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Một số giải pháp chủ yếu:

1.1. Giải pháp về chỉ đạo điều hành:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và địa phương cần tập trung bám sát các chỉ đạo điều hành của Chính phủ về phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021: Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021, về hỗ trợ doanh nghiệp; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 hỗ trợ khởi nghiệp, cải cách thủ tục hành chính,...; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh như: Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn

tỉnh Đắk Nông; theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình chủ động triển khai kế hoạch, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu nêu trên.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và địa phương cần tập trung quán triệt và thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp; gắn việc thực hiện cải cách hành chính với nhiệm vụ chuyên môn của từng cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp đến kết quả cuối cùng. Việc nào của dân và doanh nghiệp còn tồn đọng mà không giải quyết đến kết quả cuối cùng, thuộc chức năng của đơn vị nào thì thủ trưởng đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất, nhất là các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

1.2. Giải pháp về triển khai thực hiện:

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị và địa phương, tập trung vào một số giải pháp trọng tâm sau:

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức thực thi công vụ, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp. Kịp thời rà soát, đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính liên quan đến chủ trương đầu tư, thủ tục thụ hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn theo hướng gọn nhẹ, đơn giản và đảm bảo đúng quy định.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế xã hội bền vững; chủ động bám sát chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương để sớm có những quyết định hoặc đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù quan trọng, tạo môi trường cơ chế chính sách ưu đãi, hấp dẫn thông thoáng đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp; tập trung nghiên cứu, hướng dẫn, phổ biến kịp thời đến cộng đồng doanh nghiệp biết các cơ chế, chính sách của trung ương và địa phương.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, thời gian thực hiện, phù hợp với chuyên môn, năng lực sở trường của từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để tham gia giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; phân công theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở xử lý trách nhiệm nếu công việc không được giải quyết đến kết quả cuối cùng.

- Tăng cường giải pháp hiệu quả, tạo kênh kết nối, hợp tác giữa các trường đào tạo trên địa bàn tỉnh với các tổ chức đào tạo trong, ngoài nước và với

các doanh nghiệp nhằm đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, nâng cao năng suất lao động, giảm đào tạo với thị trường sử dụng lao động.

- Bảo đảm 100% các văn bản do UBND tỉnh ban hành về quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp đều được lấy ý kiến tham gia của cộng đồng doanh nghiệp.

- Nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp (bằng văn bản) trong trường hợp sai sót trong xử lý hoặc để hồ sơ quá hạn giải quyết, trong đó nêu rõ lý do và hẹn lại ngày trả kết quả.

- Phát huy vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh trong triển khai khảo sát điều tra (PCI/DDCI); nâng cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp với các hoạt động xã hội và bảo vệ môi trường bền vững; thực hiện điều tra, nắm bắt, đánh giá tình hình triển khai các chính sách hỗ trợ đầu tư, doanh nghiệp của tỉnh để tham mưu, phản biện kịp thời, phát huy hiệu quả của các chính sách hỗ trợ.

- Từng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đơn vị mình về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Để đạt được mục tiêu đề ra, UBND tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố như sau:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là đầu mối chủ trì, theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần PCI.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện (DDCI) 2021.

- Chủ trì phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện chỉ tiêu về khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp sáng tạo.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các quy chế cụ thể quy định về trình tự, quy trình thủ tục về đầu tư áp dụng cho từng loại dự án cụ thể để đảm bảo triển khai dự án nhanh gọn, không bị ách tắc.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính liên thông đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách do UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư gắn với thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, tham mưu

UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của từng dự án trong quá trình triển khai thực hiện. Từ đó, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương để từng bước tháo gỡ, đối với những dự án không triển khai hoặc chậm tiến độ theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo và đề xuất UBND tỉnh xử lý theo đúng quy định của pháp luật, thu hồi, tạo môi trường bình đẳng cho các doanh nghiệp đầu tư.

- Định kỳ tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung và công khai kịp thời các cơ chế, chính sách, các quy hoạch của tỉnh, địa phương và của ngành (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng,...) nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin và cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công khai tất cả các quy hoạch, cơ chế chính sách trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban, ngành.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ theo quý, theo chuyên đề với các doanh nghiệp và nhà đầu tư một cách thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

- Phấn đấu 100% hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp giải quyết đúng hạn và trước hạn (không quá 02 ngày làm việc), không có hồ sơ quá hạn.

- Làm tốt công tác quản lý, giám sát đầu tư, đấu thầu bảo đảm đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh.

- Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tiến hành điều tra và công bố chỉ số PCI, đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp trên các lĩnh vực như thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng...kết hợp, lồng ghép đánh giá kết quả, tác động của các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện chương trình hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ của tỉnh để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp dễ khai thác sử dụng;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành và thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện chuẩn hóa các thủ tục hành chính; nghiên cứu đề nghị cắt giảm thủ tục hành chính và công khai hóa các thủ tục hành chính theo đa dạng cách để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết, thực hiện, xây dựng đa dạng kênh để triển khai hiệu quả hơn việc công bố các tài liệu pháp lý, các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

- Triển khai các giải pháp đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chất lượng và thái độ phục vụ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của đội ngũ cán bộ công chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đưa tổng đài Hành chính công giải đáp các thủ tục hành chính vào hoạt động và có biện pháp thông tin tích cực để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết sử dụng.

2.3. Sở Tài chính:

- Công khai kịp thời các thông tin về thu, chi ngân sách của tỉnh sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng.

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh tăng cường bố trí kinh phí hỗ trợ hoạt động, lĩnh vực chính như: Hỗ trợ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, chợ, trung tâm thương mại đã được đầu tư xây dựng và kinh doanh hiệu quả; hỗ trợ các hoạt động: Khuyến công, khoa học công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, pháp lý, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, công nghệ thông tin...

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến chỉ số PCI. Tham mưu kịp thời việc triển khai vốn ngân sách cho đầu tư phát triển theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới. Xây dựng mô hình sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình cho các vùng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm tổn thất sau thu hoạch.

- Sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định, thủ tục về kiểm tra an toàn thực phẩm theo hướng áp dụng phương thức quản lý rủi ro; đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục kiểm tra, kiểm dịch; áp dụng chế độ công nhận lẫn nhau.

2.5. Sở Công Thương

- Tăng cường hơn nữa công tác xúc tiến thương mại; tổ chức các Hội chợ nhằm quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Thu thập, cung cấp thông tin về tình hình cung cầu, giá cả thị trường giúp doanh nghiệp chủ động trong sản xuất kinh doanh.

- Giải quyết kịp thời các khiếu nại đối với các vụ việc lạm dụng vị thế độc quyền, thống lĩnh thị trường vi phạm cạnh tranh và xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết tốt vấn đề điện, nguyên liệu,... cho các nhà máy chế biến của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.6. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng theo Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quy hoạch, cấp phép xây dựng; thực hiện công khai các quy hoạch xây dựng đã được rà soát, phê duyệt.

- Công khai hóa thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan duy trì và tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế, chất lượng thi công xây dựng công trình, trách nhiệm pháp lý của chủ thể tham gia xây dựng công trình.

- Chủ trì giải quyết công khai các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện chứng chỉ quy hoạch, giấy phép quy hoạch, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát và tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đẩy nhanh việc rà soát, kiểm tra việc sử dụng đất của các cá nhân và tổ chức; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường; tham mưu cấp có thẩm quyền thu hồi đất đã cấp nhưng sử dụng không đúng mục đích.

- Tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thành phố tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để các doanh nghiệp triển khai các dự án.

- Công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa đất vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên. Đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Rà soát, cải tiến các thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến giao đất, cho thuê đất, giải quyết kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tiếp cận đất đai.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong suốt quá trình hình thành sản phẩm, hỗ trợ hình thành hệ thống doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường công nghệ để mua bán, chuyên giao công nghệ, kể cả bằng sáng chế và quyền sở hữu trí tuệ.

2.9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả, hướng dẫn các cơ chế chính sách hỗ trợ cho tuyển dụng lao động đối với các dự án thuộc lĩnh vực, ngành nghề khuyến khích thu hút đầu tư vào tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa về đào tạo nghề, giáo dục và hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp và xã hội.

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề để đào tạo nghề cho các doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyển sinh đào tạo nghề, trong đó cần lựa chọn những nghề mà hiện nay thị trường lao động đang có nhu cầu sử dụng.

- Thường xuyên thông báo công khai kết quả, chất lượng, ngành nghề, loại hình, số lượng lao động ở địa phương được đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp biết tuyển dụng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh, thành phố trong cả nước, các doanh nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp phục vụ cho nhu cầu sử dụng lao động của các nhà đầu tư bảo đảm về số lượng, chất lượng và việc làm sau khi học của người lao động. Tăng cường kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tổ

chức sản giao dịch, giới thiệu việc làm tại tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động và người có nhu cầu việc làm tiếp cận giao dịch.

- Chủ trì, rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh bảo đảm đơn giản, thuận tiện; tiếp tục nghiên cứu rút ngắn thời gian cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài so với thời gian quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân trong và ngoài nước tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cung ứng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Lồng ghép thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của ngành với việc triển khai các giải pháp nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kịp thời trong cung ứng, tuyển dụng lao động để đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của doanh nghiệp.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số đào tạo lao động.

2.10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố về hoạt động của Trang thông tin điện tử, nhằm cải thiện mạnh mẽ Chỉ số minh bạch thông tin. Đồng thời, rà soát và đề xuất nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, các giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh, hợp tác truyền thông với tỉnh tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, các kế hoạch, chương trình hành động của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và các hoạt động liên quan đến công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tiếp cận.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh triển khai mô hình chính quyền điện tử.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nhằm công khai, minh bạch, cung cấp kịp thời thông tin về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính tới nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo và điều hành, việc sử dụng các dịch vụ công đã được triển khai.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tỉnh minh bạch và tiếp cận thông tin.

2.11. Sở Nội vụ

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi và đề xuất UBND tỉnh xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, chấm điểm và xếp loại chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân trong giao dịch với các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Tiếp tục đưa kết quả cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) vào tiêu chí đánh giá các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu; bình xét thi đua khen thưởng hàng năm. Đối với những chỉ số thành phần được giao chịu trách nhiệm chính nếu giảm điểm thì tập thể và Ban lãnh đạo đơn vị đó không đưa vào danh sách bình xét thi đua khen thưởng.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện Chỉ số thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước.

2.12. Sở Tư pháp

- Phát triển đội ngũ quản tài viên, trọng tài và luật sư, nhất là luật sư chuyên sâu về kinh tế và thương mại trên địa bàn tỉnh tham gia hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh để có những giải pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả;

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan hoàn thiện công khai thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Thiết chế pháp lý.

2.13. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện việc rà soát, xử lý chồng chéo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm của các cơ quan chức năng chuyên ngành đối với các doanh nghiệp; đảm bảo tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp và có giải pháp cụ thể thực hiện nghiêm, có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về quy định mỗi doanh nghiệp chỉ thanh, kiểm tra tối đa 01 lần/1 năm. Đề xuất cho UBND tỉnh chế tài xử lý các cơ quan, đơn vị tiến hành thanh, kiểm tra các doanh nghiệp không đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 474/KH-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh về

việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũn, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2.14. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc vận hành hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia đối với việc cấp mã số doanh nghiệp, rút ngắn thời gian cấp mã số doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 4 giờ. Có thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra, xử lý kịp thời, đúng quy định và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế đạt 100%.

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về việc gia hạn nộp thuế cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện chỉ số thành phần: Tính minh bạch và chi phí thời gian.

2.15. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng và sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp xúc, kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp;

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin về các chương trình tín dụng, các biểu phí, lãi suất, điều kiện vay vốn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường;

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng phối hợp với các cơ quan có liên quan phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, chú trọng phát triển dịch vụ thanh toán điện tử trong thu nộp thuế và chi trả bảo hiểm.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời gian trả nợ, miễn giảm các khoản lãi vay đối với những doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, đồng thời sẵn sàng nguồn vốn cho các doanh nghiệp có nhu cầu vay mới nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại.

2.16. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống còn 45 giờ/năm.

- Rà soát, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiến tới 100% đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế thống nhất về thẩm quyền, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.17. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng xử lý nghiêm các hành vi của cá nhân/tổ chức lợi dụng sự thông thoáng của Luật Doanh nghiệp để thành lập doanh nghiệp với mục đích mua bán hóa đơn, chứng từ để trục lợi và những hành vi vi phạm pháp luật khác. Đồng thời thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cảnh báo trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính với thực hiện cuộc vận động “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, chiến sĩ, đặc biệt là cán bộ liên quan đến thủ tục hành chính.

- Bảo đảm tốt tình hình an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan và doanh nghiệp.

- Chỉ đạo cho các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ Công an thực hiện nghiêm quy định của Thủ tướng Chính phủ đối với việc thanh, kiểm tra doanh nghiệp.

- Rà soát, niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, các phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Công an tỉnh để cơ quan và doanh nghiệp tiếp cận.

- Tổ chức kiểm tra theo đúng kế hoạch chung của tỉnh đối với doanh nghiệp gắn với việc tuyên truyền, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chấp hành tốt quy định của pháp luật về an ninh trật tự.

2.18. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo đúng tinh thần của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014; rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án theo yêu cầu của Nghị quyết; hỗ trợ hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án, thừa phát

lại, luật sư; phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; công khai thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh.

- Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 300 ngày. Phần đầu thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp đạt mức trung bình của các nước ASEAN+3.

2.19. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; bảo vệ lợi ích hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

2.20. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Tiếp nhận, giải quyết 100% hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đúng và trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, đánh giá lại toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, giải quyết kịp thời, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; đề xuất các cơ quan có thẩm quyền đảm bảo năng lượng, nguyên, nhiên liệu cho doanh nghiệp đảm bảo sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

- Nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở dạy nghề và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề để cung ứng, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan giới thiệu, hỗ trợ các công nghệ tiên tiến áp dụng trong sản xuất; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, thống kê và tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến quản lý và phát triển khu công nghiệp.

2.21. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông

- Thông tin kịp thời về các văn bản pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chính sách pháp luật, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Phổ biến, tuyên truyền về Kế hoạch hành động của tỉnh; chủ động xây dựng và cập nhật tin bài về cải thiện môi trường kinh doanh. Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu thực tiễn, mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền; quan tâm bố trí trang tin bài, thời gian, thời lượng phát sóng tin bài hợp lý, hiệu quả.

2.22. Trường Chính trị tỉnh: Đưa nội dung chỉ số PCI vào giới thiệu trong các khoá bồi dưỡng chương trình hệ chuyên viên.

2.23. Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị Đắk Nông: Tiếp tục rà soát, sửa đổi quy trình thống nhất về đầu nối nguồn cấp nước đối với cá nhân và tổ chức; công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; tiếp tục đơn giản thủ tục và thời gian đầu nối nguồn nước cho khách hàng.

2.24. Công ty Điện lực Đắk Nông

- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 08 ngày làm việc.

- Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp tối đa 03 ngày làm việc.

2.25. UBND các huyện, thành phố

- Chủ động xây dựng chương trình kế hoạch triển khai nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành tại địa phương.

- Công khai, cập nhật 100% các chính sách, thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Có giải pháp kịp thời, hiệu quả nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng ngày càng tốt hơn nền hành chính công theo hướng phục vụ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tỉnh, các chính sách do địa phương ban hành. Giải quyết đúng thời gian quy định việc lấy ý kiến của các Sở, ngành đối với những vấn đề liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, địa điểm đầu tư. Tập trung chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch giao cho nhà đầu tư.

- Đồng hành cùng nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn mình, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp theo thẩm quyền.

2.26. Các Sở, ban, ngành có liên quan, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức kiện toàn, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động, phát huy tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và chính quyền; huy động tổ chức, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động và phát triển.

- Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng các nhà đầu tư, các doanh nghiệp nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời.

- Phối hợp với các Sở, ngành lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh hiệu quả, áp dụng khoa học công nghệ, xây

dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội nhằm từng bước cải thiện trình độ kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất chính quyền xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách phù hợp, sát thực tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch hành động này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện của ngành, địa phương mình, cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, biện pháp cụ thể, hoàn thành trước ngày **10/03/2021** gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để theo dõi.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về giải trình và giải quyết các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua mạng hoặc dịch vụ bưu điện.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình (báo cáo quý gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 01/6 và báo cáo năm trước ngày 05/12).

2. Đề xuất các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh quan tâm tuyên truyền, giám sát, phản ánh tình hình thực hiện nghiêm kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; cổ vũ kịp thời sự đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp của các doanh nghiệp tỉnh.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp; đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động này. Định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12 năm 2021, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết gửi Bộ Kế hoạch và

Đầu tư, Văn phòng Chính phủ theo quy định. Kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền.

5. Giao cho Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo dõi kết quả thực hiện bản Kế hoạch này để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 của các cơ quan đơn vị./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng TM&CN Việt Nam, CN Đà Nẵng;
- VPTU, các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng NN chi nhánh tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Cty Cp CN&PTĐT Đắk Nông;
- Công ty Điện lực Đắk Nông;
- Liên minh hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Nông;
- Các cơ quan thông tấn, báo trí trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực Thành ủy, huyện ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông; Đài PTTH tỉnh
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, HCQT, KTTH.

15

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

Người ký: Ủy ban
Nhân dân tỉnh Đắk
Nông
Email:
UBND@daknong.go
v.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk
Nông
Thời gian ký:
01/03/2021
14:23:05 +07:00

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH CẢI THIỆN
CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRẠNH CẤP TỈNH (PC) NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số 96/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả đầu ra; Tài liệu kiểm chứng đánh giá năm 2020
1	Ban hành chương trình/kế hoạch triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị; với mỗi nhiệm vụ được giao phân công cụ thể Lãnh đạo phụ trách, đơn vị thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng thời gian, đảm bảo chất lượng	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ	Trong tháng 02/2021	Chương trình/Kế hoạch được phê duyệt
2	Rà soát, tổng hợp công khai thời gian giải quyết thủ tục hành chính, các mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính theo quy định để doanh nghiệp dễ hiểu, để thực hiện và kiểm soát. Công khai các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch chung xây dựng, các tài liệu về ngân sách... để nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp dễ tiếp cận và tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh.	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
3	Tập trung quán triệt và thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp đến kết quả cuối cùng; gắn việc thực hiện cải cách hành chính với nhiệm vụ chuyên môn của từng cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp đến kết quả cuối cùng.	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
4	Phân công nhiệm vụ cụ thể rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, thời gian thực hiện, phù hợp với chuyên môn, năng lực sở trường của từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để tham gia giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức đánh giá thi đua, khách quan việc thi nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức. Xử lý nghiêm các trường hợp giải quyết thủ tục hành chính chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ	Trong tháng 02/2021	Quy chế làm việc nội bộ, Văn bản phân công trách nhiệm, nhiệm vụ của Người đứng đầu và CBCC trong cơ quan

5	Thường xuyên rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của từng dự án trong quá trình triển khai thực hiện. Từ đó, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương để từng bước tháo gỡ, đối với những dự án không triển khai hoặc chậm tiến độ thì báo cáo UBND tỉnh xem xét xử lý, thu hồi, tạo môi trường bình đẳng cho các doanh nghiệp đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
6	Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài so với quy định tại các văn bản của pháp luật về đầu tư; Thực hiện liên thông, phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án của nhà đầu tư nước ngoài.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
7	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến để thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp để khai thác sử dụng; tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định trong năm 2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
8	Triển khai kiểm tra thường xuyên, đột xuất các hoạt động công vụ, trên cơ sở đó đánh giá chất lượng cán bộ công chức, nhất là tại Trung tâm hành chính công tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở huyện, thành phố nhằm nâng cao trách nhiệm, thái độ ứng xử làm việc đối ngũ cán bộ tiếp xúc làm việc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh và UBND cấp huyện, đề xuất thay thế kịp thời những người không đủ năng lực, trình độ và phẩm chất.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
9	Tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh và các chính sách thu hút đầu tư của tỉnh thông qua các chương trình hợp tác quốc tế. Đồng thời cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nước ngoài muốn tìm hiểu về tỉnh. Tham mưu cho UBND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nhân nước ngoài vào tìm hiểu cơ hội đầu tư, thương mại, du lịch, ... trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
10	Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến chỉ số PCL. Tham mưu kịp thời việc triển khai vốn ngân sách cho đầu tư phát triển theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh. Theo dõi, đôn đốc Kho bạc các cấp thực hiện tốt phương thức thanh toán trước kiểm soát sau đối với việc thanh toán vốn đầu tư xây dựng.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

11	Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới. Xây dựng mô hình sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình cho các vùng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm tổn thất sau thu hoạch.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý II/2021	Báo cáo kết quả thực hiện
12	Tăng cường hơn nữa công tác xúc tiến thương mại; tổ chức các Hội chợ nhằm quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Thu thập, cung cấp thông tin về tình hình cung cầu, giá cả thị trường giúp doanh nghiệp chủ động trong sản xuất kinh doanh; Giải quyết kịp thời các khiếu nại đối với các vụ việc lạm dụng vị thế độc quyền, thống lĩnh thị trường vi phạm cạnh tranh và xử lý nghiêm các vi phạm; Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết tốt vấn đề điện, nguyên liệu,... cho các nhà máy chế biến của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
13	Chưa tri, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng theo Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông. - Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quy hoạch, cấp phép xây dựng; thực hiện công khai các quy hoạch xây dựng đã được rà soát, phê duyệt. - Công khai hóa thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản. - Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan duy trì và tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế, chất lượng thi công xây dựng công trình, trách nhiệm pháp lý của chủ thể tham gia xây dựng công trình. - Chủ trì giải quyết công khai các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện chứng chỉ quy hoạch, giấy phép quy hoạch, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan. - Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát và tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính; trước ngày 15 tháng cuối quý và trước 15/12 tham mưu UBND tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện với Bộ Xây dựng và các bộ ngành liên quan theo quy định.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

14	Rà soát, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất của các cá nhân và tổ chức; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, vi phạm pháp luật; tham mưu cấp có thẩm quyền thu hồi đất đã cấp nhưng sử dụng không đúng mục đích và tham mưu phương án tạo quỹ đất sạch để thu hút, kêu gọi đầu tư. Tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thành phố tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để các doanh nghiệp triển khai các dự án; Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tiếp cận đất đai để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
15	Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong suốt quá trình hình thành sản phẩm, hỗ trợ hình thành hệ thống doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường công nghệ để mua bán, chuyển giao công nghệ, kể cả bằng sáng chế và quyền sở hữu trí tuệ; Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện tốt thương hiệu, xuất xứ hàng hóa, bản quyền, sở hữu trí tuệ....	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
16	Khai sát, đánh giá nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề để đào tạo nghề cho các doanh nghiệp; Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh bảo đảm đơn giản, thuận tiện; tiếp tục nghiên cứu rút ngắn thời gian cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài so với thời gian quy định; Xây dựng kế hoạch khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đào tạo lao động, cung ứng nguồn lao động đáp ứng chất lượng cho phát triển của tỉnh. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cung ứng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu phát triển Kinh tế - Xã hội của tỉnh. Lồng ghép thực hiện các Chương trình, kế hoạch công tác của ngành với việc triển khai các giải pháp nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kịp thời trong cung ứng, tuyển dụng lao động để đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của doanh nghiệp. Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Đào tạo lao động để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

17	Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh, hợp tác truyền thông với tỉnh tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, các kế hoạch, chương trình hành động của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và các hoạt động liên quan đến công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tiếp cận, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh triển khai mô hình chính quyền điện tử. Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tỉnh minh bạch và tiếp cận thông tin để rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam tại tỉnh và các cơ quan báo chí	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
18	Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện Chỉ số thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước, đồng thời phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc rà soát, bổ sung, sửa đổi và triển khai Kế hoạch cải thiện tiêu chí thành phần trong chỉ số Chỉ phí không chính thức. Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện Chỉ số thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước, đồng thời phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc rà soát, bổ sung, sửa đổi và triển khai Kế hoạch cải thiện tiêu chí thành phần trong chỉ số Chỉ phí không chính thức.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Trước ngày 20 tháng 12 năm 2021	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện

19	Phát triển đối ngũ quản tài viên, trọng tài và luật sư, nhất là luật sư chuyên sau về kinh tế và thương mại trên địa bàn tỉnh tham gia hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh để có những giải pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả. Phối hợp Tòa án tỉnh và các cơ quan liên quan hoàn thiện công khai thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp, bảo đảm các mục tiêu theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các chỉ tiêu theo chỉ số thành phần PCI. Theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Thiết chế pháp lý để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả. Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Thiết chế pháp lý để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
20	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện việc rà soát, xử lý chồng chéo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm của các cơ quan chức năng chuyên ngành đối với các doanh nghiệp; đảm bảo tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, về quy định mỗi doanh nghiệp chỉ bị thanh, kiểm tra tối đa 01 lần/năm. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 474/KH-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
21	Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp; Tập trung thực hiện để cải thiện các nội dung, tiêu chí liên quan đến chỉ số thành phần: Tính minh bạch và Chỉ phí thời gian trong chỉ số PCI.	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

22	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp xúc, kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; Chỉ đạo các tổ chức tín dụng phối hợp với các cơ quan có liên quan phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, chú trọng phát triển dịch vụ thanh toán điện tử trong thu nộp thuế và chi trả bảo hiểm. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời gian trả nợ, miễn giảm các khoản lãi vay đối với những doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, đồng thời sẵn sàng nguồn vốn cho các doanh nghiệp có nhu cầu vay mới nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
23	Rà soát, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiến tới 100% đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
24	Xử lý nghiêm các hành vi của cá nhân/tổ chức lợi dụng sự thông thoáng của Luật Doanh nghiệp để thành lập doanh nghiệp với mục đích mua bán hóa đơn, chứng từ để trục lợi và những hành vi vi phạm pháp luật khác. Đồng thời thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cảnh báo trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia; Rà soát, niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, các phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Công an tỉnh để cơ quan và doanh nghiệp tiếp cận.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
25	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện cải cách thủ tục hành chính tu pháp theo đúng tinh thần của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014; rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án theo yêu cầu của Nghị quyết; hỗ trợ hoạt động của Tòa án, cơ quan thi hành án, thừa phát lại, luật sư; phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương, công khai thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh; Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 300 ngày. Phấn đấu thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp đạt mức trung bình của các nước ASEAN+3.	Tòa án dân tỉnh	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

26	Nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở dạy nghề và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề để cung ứng, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; Thường xuyên rà soát, thống kê và tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến quản lý và phát triển khu công nghiệp.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
27	Thông tin kịp thời về các văn bản pháp luật của Nhà nước và của tỉnh và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chính sách pháp luật, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; Phổ biến, tuyên truyền về Kế hoạch hành động của tỉnh; chủ động xây dựng và cập nhật tin bài về cải thiện môi trường kinh doanh. Cần cơ chế vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu thực tiễn, mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền; quan tâm bố trí trang tin bài, thời gian, thời lượng phát sóng tin bài hợp lý, hiệu quả.	Dai Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
28	Đưa nội dung chỉ số PCI vào giới thiệu trong các khoá bồi dưỡng chương trình hệ chuyên viên.	Trường Chính trị tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
29	Tiếp tục rà soát, sửa đổi quy trình thông nhất về đầu nổi nguồn cấp nước đối với cá nhân và tổ chức; công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; tiếp tục đem gần thủ tục và thời gian đầu nổi nguồn nước cho khách hàng.	Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị Đắk Nông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
30	Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công khai hóa quy trình, thủ tục Tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch.	Công ty Điện lực Đắk Nông	Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả
32	Thực hiện quản lý, theo dõi, kiểm tra toàn diện đối với đối ngũ cán bộ, công chức từ đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và cấp huyện; chủ trì, đề nghị các Sở, ban, ngành và địa phương thay thế cán bộ, công chức khi có thông tin, phản ánh của doanh nghiệp, công dân về các hành vi tiêu cực, những thiếu sót, gây khó khăn của cán bộ, công chức hoặc bỏ sung cán bộ, công chức đến làm việc tại Trung tâm để bảo đảm yêu cầu; Làm tốt công tác quản lý cán bộ, công chức trực thuộc, bảo đảm nghiệp vụ giỏi, thái độ, phong cách thân thiện, chu đáo với doanh nhân, doanh nghiệp	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả